

Số: /KH-UBND Nam Thanh Miện, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người yếu thế trên địa bàn xã Nam Thanh Miện năm 2026

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023;

Căn cứ Luật Người cao tuổi năm 2009; Luật Người khuyết tật năm 2010;  
Luật Trẻ em năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Công văn số 5677/SYT-NVY ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về việc khẩn trương triển khai công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho đối tượng là người yếu thế từ tháng 5 năm 2026;

Căn cứ tình hình thực tế địa bàn xã Nam Thanh Miện sau sắp xếp đơn vị hành chính, số lượng người cao tuổi, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các nhóm yếu thế có nhu cầu được chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Ủy ban nhân dân xã Nam Thanh Miện xây dựng Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người yếu thế trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa Kế hoạch số 180/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố và chỉ đạo của Sở Y tế; tổ chức triển khai kịp thời việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người yếu thế trên địa bàn xã, trước mắt tập trung trong năm 2026 và duy trì theo lộ trình hằng năm.

- Góp phần chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân; phát hiện sớm bệnh tật, yếu tố nguy cơ, bệnh không lây nhiễm, bệnh thường gặp ở người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo, trẻ em và các đối tượng yếu thế để tư vấn, quản lý, điều trị hoặc chuyển tuyến kịp thời.

- Bảo đảm quyền tiếp cận dịch vụ y tế cơ bản của người yếu thế, nhất là các trường hợp già yếu, neo đơn, bệnh nền, hạn chế khả năng đi lại, hoàn cảnh khó khăn; không để người dân không tham gia khám chỉ vì xa điểm khám, thiếu người đưa đón hoặc không nắm được thông tin.

- Từng bước lập, cập nhật, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân, sổ sức khỏe điện tử; kết nối, đồng bộ dữ liệu phục vụ quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn xã theo định hướng chuyển đổi số ngành y tế.

## **2. Yêu cầu**

- Tổ chức khám đúng đối tượng, công khai, minh bạch, an toàn, khoa học, tiết kiệm, phù hợp điều kiện thực tế của xã Nam Thanh Miện; tránh hình thức, tránh bỏ sót, trùng lặp đối tượng.

- Việc rà soát phải đi trước một bước, thực hiện đến từng thôn, từng nhóm đối tượng; phân loại rõ người có thể tự đến điểm khám, người cần hỗ trợ đưa đón và người cần bố trí khám lưu động hoặc khám tại nhà khi đủ điều kiện chuyên môn.

- Bố trí điểm khám, thời gian khám phù hợp đặc điểm xã có 17 thôn, một số thôn xa trung tâm, nhiều đối tượng cao tuổi, sức khỏe yếu, đi lại khó khăn; bảo đảm có chỗ ngồi chờ, nước uống, quạt mát, hướng dẫn, phân luồng, ưu tiên đối tượng yếu hơn.

- Kết quả khám phải được tư vấn rõ ràng cho người dân, được tổng hợp, lưu trữ, cập nhật lên hồ sơ sức khỏe điện tử/sổ sức khỏe điện tử theo quy định; báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn theo yêu cầu của Sở Y tế và Ủy ban nhân dân thành phố.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM**

### **1. Đối tượng**

Người yếu thế đang cư trú trên địa bàn xã Nam Thanh Miện, được rà soát, lập danh sách theo từng thôn, ưu tiên các nhóm sau:

- Người cao tuổi, nhất là người từ 80 tuổi trở lên, người cao tuổi cô đơn, sống một mình, người cao tuổi có bệnh nền, sức khỏe yếu, đi lại khó khăn.

- Người khuyết tật, người đang hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng; người mắc bệnh mạn tính, bệnh nặng, cần theo dõi sức khỏe thường xuyên.

- Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; người không có điều kiện thường xuyên đi khám sức khỏe định kỳ.

- Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ về sức khỏe, trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; phụ nữ mang thai, phụ nữ thuộc hộ nghèo, cận nghèo hoặc hoàn cảnh khó khăn khi có nhu cầu và phù hợp nội dung chuyên môn.

- Người có công, thân nhân người có công có hoàn cảnh khó khăn, sức khỏe yếu hoặc cần hỗ trợ trong tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe.

- Các đối tượng yếu thế khác trên địa bàn do Trạm Y tế xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, các thôn rà soát, đề xuất, bảo đảm phù hợp chỉ đạo của thành phố và điều kiện thực tế.

Trên cơ sở danh sách rà soát, đối tượng được phân thành 03 nhóm để tổ chức thực hiện: nhóm tự đến điểm khám; nhóm cần hỗ trợ đưa đón, hướng dẫn; nhóm hạn chế vận động, già yếu, neo đơn cần xem xét bố trí khám lưu động tại cộng đồng hoặc tại gia đình khi có đủ điều kiện chuyên môn.

## **2. Phạm vi thực hiện**

Triển khai trên toàn địa bàn xã Nam Thanh Miện; trước mắt tập trung nhóm người yếu thế theo chỉ đạo của Sở Y tế, đồng thời chuẩn bị dữ liệu, điều kiện để thực hiện lộ trình khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo Kế hoạch số 180/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

## **3. Thời gian thực hiện**

- Từ tháng 5 năm 2026 rà soát, lập danh sách hoàn thành đối tượng người yếu thế và thực hiện theo lộ trình, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Y tế, phù hợp điều kiện kinh phí, nhân lực, cơ sở y tế đủ điều kiện và tình hình thực tế của xã.

- Trạm Y tế xã chủ trì xây dựng lịch khám chi tiết theo từng đợt, từng cụm thôn, từng nhóm đối tượng; thông báo trước cho các thôn và người dân để chủ động sắp xếp tham gia.

- Sau mỗi đợt khám phải tổng hợp, báo cáo kết quả trong thời hạn 02 ngày; báo cáo kết quả hằng tháng trước ngày 20 hằng tháng cho đến khi hoàn thành kế hoạch theo yêu cầu của Sở Y tế.

## **4. Địa điểm tổ chức khám**

- Ưu tiên tổ chức tại Trạm Y tế xã Nam Thanh Miện và các điểm khám cố định đủ điều kiện theo quy định, bảo đảm thuận lợi cho công tác chuyên môn, cấp cứu ban đầu, lưu trữ hồ sơ và cập nhật dữ liệu.

- Căn cứ số lượng, tình trạng sức khỏe và điều kiện đi lại của từng nhóm đối tượng, có thể bố trí điểm khám lưu động tại nhà văn hóa thôn hoặc điểm cộng đồng phù hợp đối với các thôn xa điểm khám, nhưng phải bảo đảm điều kiện chuyên môn, an toàn, vệ sinh, điện, nước, bàn ghế, phân luồng và xử lý chất thải y tế theo quy định.

- Đối với người già yếu, khuyết tật nặng, nằm một chỗ, neo đơn, không thể đến điểm khám, Trạm Y tế xã phối hợp cơ sở y tế đủ điều kiện và thôn rà soát, lập danh sách riêng để tham mưu phương án hỗ trợ phù hợp, không làm vượt quá năng lực chuyên môn và điều kiện bảo đảm an toàn.

### **III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Rà soát, lập danh sách, phân loại đối tượng**

- Phòng Văn hóa - Xã hội đôn đốc Trạm Y tế xã, phối hợp Công an xã, các phòng, ban, các thôn rà soát danh sách người yếu thế trên địa bàn; đối chiếu với dữ liệu người cao tuổi, người khuyết tật, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, người có công và các nguồn dữ liệu liên quan.

- Danh sách phải ghi rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ thôn, số điện thoại liên hệ của bản thân hoặc người thân, nhóm đối tượng, tình trạng đi lại, nhu cầu hỗ trợ, tình trạng bệnh nền nếu có thông tin, tình trạng đã có/ chưa có sổ sức khỏe điện tử.

- Trưởng thôn chịu trách nhiệm rà soát thực tế tại địa bàn, nhất là các trường hợp ở xa, sống một mình, già yếu, không sử dụng điện thoại thông minh, không có người đưa đón; kịp thời bổ sung những trường hợp phát sinh, không để sót đối tượng.

- Trạm Y tế xã tổng hợp, phân nhóm đối tượng theo nguy cơ sức khỏe, độ tuổi và khả năng di chuyển để sắp xếp lịch khám hợp lý, tránh tập trung quá đông trong cùng một thời điểm.

#### **2. Thông tin, tuyên truyền, vận động người dân tham gia**

- Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã, loa truyền thanh thôn, nhóm Zalo cộng đồng, các cuộc họp thôn, sinh hoạt chi hội, chi đoàn; nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, nêu rõ quyền lợi khi được khám, thời gian, địa điểm, giấy tờ cần mang theo.

- Đối với người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người ít tiếp cận công nghệ, trưởng thôn và các đoàn thể thông báo trực tiếp hoặc thông qua người thân, tránh chỉ thông báo chung trên mạng xã hội.

- Vận động gia đình chủ động đưa người yếu thế đi khám đúng lịch; trường hợp không có người đưa đón thì thông tin với trưởng thôn, Trạm Y tế xã để tổng hợp, bố trí phương án hỗ trợ trong khả năng của địa phương.

- Lòng ghép hướng dẫn cài đặt, sử dụng sổ sức khỏe điện tử, VNeID và tư vấn chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng bệnh, dinh dưỡng, dùng thuốc an toàn, theo dõi bệnh mạn tính.

#### **3. Chuẩn bị điều kiện tổ chức khám**

- Trạm Y tế xã chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã phối hợp hoặc ký hợp đồng với cơ sở y tế đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc

khám sàng lọc theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và hướng dẫn chuyên môn của Sở Y tế.

- Bố trí khu vực tiếp đón, kiểm tra danh sách, đo huyết áp, khám lâm sàng, thực hiện cận lâm sàng nếu có, tư vấn sau khám, ghi nhận kết quả và cập nhật dữ liệu; bảo đảm một chiều, dễ đi, dễ nhận biết, phù hợp người cao tuổi và người hạn chế vận động.

- Chuẩn bị bàn ghế, phong/bảng chỉ dẫn, nước uống, quạt, điện, ánh sáng, nhà vệ sinh, xe lăn hoặc ghế hỗ trợ nếu có; bố trí khu vực nghỉ chờ cho người cao tuổi, người khuyết tật, người có bệnh nền.

- Chuẩn bị thuốc, vật tư, trang thiết bị thiết yếu phục vụ cấp cứu ban đầu; bố trí cán bộ y tế theo dõi, xử trí kịp thời các tình huống bất thường trong quá trình khám.

- Các điểm khám lưu động chỉ triển khai khi bảo đảm điều kiện chuyên môn, an toàn, kiểm soát nhiễm khuẩn, xử lý chất thải y tế và có sự thống nhất của Trạm Y tế xã, cơ sở y tế thực hiện khám.

#### **4. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc**

- Nội dung khám thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế và hợp đồng/ phương án chuyên môn của cơ sở y tế đủ điều kiện; phù hợp từng nhóm tuổi, tình trạng sức khỏe, yếu tố nguy cơ và điều kiện thực tế.

- Ưu tiên khám, tư vấn các nội dung thiết thực đối với người yếu thế như: đo huyết áp, cân nặng, chỉ số cơ bản; khám tổng quát; sàng lọc bệnh không lây nhiễm, bệnh thường gặp ở người cao tuổi; tư vấn dinh dưỡng, dùng thuốc, theo dõi bệnh nền, phòng tai biến, phòng ngã, phục hồi chức năng cơ bản.

- Đối tượng có dấu hiệu bất thường, bệnh nặng, nguy cơ cao hoặc vượt quá khả năng chuyên môn tại điểm khám phải được tư vấn chuyển tuyến, hướng dẫn người nhà đưa đi khám chuyên khoa hoặc điều trị kịp thời.

- Tổ chức trả kết quả, giải thích kết quả khám dễ hiểu; khuyến cáo người dân lưu giữ kết quả, thực hiện tư vấn của cán bộ y tế và tiếp tục theo dõi sức khỏe tại Trạm Y tế hoặc cơ sở y tế phù hợp.

#### **5. Lập, cập nhật, quản lý hồ sơ sức khỏe**

- Trạm Y tế xã chủ trì lập, cập nhật sổ khám sức khỏe, hồ sơ sức khỏe điện tử/sổ sức khỏe điện tử cho đối tượng được khám; lưu trữ kết quả lâm sàng, cận lâm sàng theo quy định.

- Kết quả khám được tổng hợp theo từng nhóm đối tượng, từng thôn; xác định số đã khám, số chưa khám, số cần khám lại, số cần theo dõi, quản lý bệnh mạn tính hoặc chuyển tuyến.

- Dữ liệu sức khỏe cá nhân phải được quản lý, bảo mật, sử dụng đúng mục đích; không công khai thông tin bệnh tật, hoàn cảnh cá nhân của người dân khi chưa được phép hoặc không phục vụ nhiệm vụ chuyên môn.

- Định kỳ rà soát, bổ sung dữ liệu, cập nhật biến động đối tượng; liên thông, đồng bộ dữ liệu theo hướng dẫn của ngành y tế, bảo đảm phục vụ quản lý sức khỏe lâu dài tại cộng đồng.

### **6. Theo dõi, quản lý sau khám và hỗ trợ đối tượng yếu thế**

- Trạm Y tế xã căn cứ kết quả khám để lập danh sách người cần theo dõi, tư vấn, quản lý sức khỏe tại cộng đồng; ưu tiên người tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh tim mạch, bệnh hô hấp mạn tính, suy giảm chức năng, người có nguy cơ cao.

- Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ, Các thôn phối hợp quan tâm, hỗ trợ các trường hợp neo đơn, không có người chăm sóc, cần nhắc lịch tái khám hoặc hỗ trợ tiếp cận dịch vụ y tế.

- Đối với trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, Trạm Y tế xã báo cáo về Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét kết nối hỗ trợ theo quy định và khả năng nguồn lực của địa phương.

### **7. Kiểm tra, giám sát, báo cáo**

- Ủy ban nhân dân xã giao Phòng Văn hóa - Xã hội đôn đốc Trạm Y tế xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, phòng ban thực hiện tiến độ rà soát, lập danh sách, thông báo lịch khám, tổ chức khám, cập nhật dữ liệu và báo cáo kết quả.

- Trước khi tổ chức khám, Trạm Y tế xã tham mưu gửi kế hoạch, lịch khám, danh sách cán bộ đầu mối về Sở Y tế theo yêu cầu; sau khi kết thúc đợt khám, tổng hợp báo cáo kết quả trong thời hạn 02 ngày; báo cáo hằng tháng trước ngày 20 hằng tháng cho đến khi hoàn thành kế hoạch.

- Kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất, số lượng đối tượng yếu thế, đối tượng không thể đến điểm khám để Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, điều chỉnh phương án phù hợp.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn kinh phí do thành phố, ngành y tế phân bổ; nguồn kinh phí chương trình y tế - dân số; nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

- Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện đúng quy định hiện hành, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; không để phát sinh nội dung chi không đúng mục đích, không đúng đối tượng.

- Khuyến khích huy động xã hội hóa phù hợp để hỗ trợ nước uống, phương tiện đưa đón, tình nguyện viên, điều kiện phục vụ người yếu thế; việc tiếp nhận,

sử dụng nguồn hỗ trợ phải bảo đảm đúng quy định, không làm phát sinh gánh nặng cho người dân.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai Kế hoạch; đôn đốc Trạm Y tế xã phối hợp các cơ quan, đơn vị rà soát, tổng hợp danh sách đối tượng yếu thế thuộc lĩnh vực quản lý như người cao tuổi, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, người có công có hoàn cảnh khó khăn.

- Tham mưu văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, thôn phối hợp triển khai; theo dõi tiến độ, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh phương án tổ chức khám phù hợp thực tế địa bàn.

- Phối hợp tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan theo thời hạn quy định.

### **2. Trạm Y tế xã**

- Là cơ quan thường trực về chuyên môn; chủ trì phối hợp cơ sở y tế đủ điều kiện xây dựng phương án chuyên môn, lịch khám cụ thể theo từng đợt, từng điểm khám, từng nhóm đối tượng.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị rà soát, tổng hợp danh sách đối tượng yếu thế thuộc lĩnh vực quản lý như người cao tuổi, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, người có công có hoàn cảnh khó khăn phân lịch, thời gian khám cụ thể.

- Rà soát, lập danh sách, phân loại đối tượng theo tình trạng sức khỏe và khả năng đi lại; chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị, vật tư, biểu mẫu, phương án cấp cứu ban đầu, kiểm soát nhiễm khuẩn, xử lý chất thải y tế.

- Tổ chức tư vấn trước, trong và sau khám; lập, cập nhật hồ sơ sức khỏe, sổ sức khỏe điện tử; quản lý, theo dõi sức khỏe người yếu thế sau khám; tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả đúng thời hạn.

- Tham mưu phương án khám lưu động hoặc hỗ trợ phù hợp đối với người không thể đến điểm khám, bảo đảm không vượt quá điều kiện chuyên môn và khả năng an toàn của địa phương.

### **3. Phòng Kinh tế xã**

- Phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Phối hợp kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản, nguồn hỗ trợ phục vụ công tác khám sức khỏe người yếu thể.

- Phối hợp Trạm y tế xã rà soát lập danh sách các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

#### **4. Công an xã**

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin cư trú của đối tượng khi cần thiết; hỗ trợ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông tại các điểm khám đông người.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, các thôn trong việc cập nhật, xác thực thông tin dân cư, hỗ trợ triển khai sổ sức khỏe điện tử, VNeID theo chức năng, nhiệm vụ.

#### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên**

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân hiểu đúng mục đích, ý nghĩa của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí; vận động gia đình đưa người yếu thể đi khám đúng lịch.

- Huy động lực lượng đoàn viên, hội viên, tình nguyện viên hỗ trợ tại điểm khám: hướng dẫn, phân luồng, dìu dắt người già yếu, hỗ trợ ghi phiếu, hỗ trợ nước uống, nhắc lịch khám và hỗ trợ đưa đón trong khả năng.

- Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp chăm lo, hỗ trợ các trường hợp neo đơn, khó khăn, hạn chế vận động.

#### **6. Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn**

- Phối hợp rà soát trẻ em thuộc nhóm yếu thể, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ có nguy cơ về sức khỏe trong phạm vi quản lý; thông tin, vận động phụ huynh đưa trẻ tham gia khám khi có lịch.

- Phối hợp cung cấp, cập nhật thông tin sức khỏe học sinh theo hướng dẫn của ngành y tế, bảo đảm bảo mật thông tin cá nhân, không để ảnh hưởng đến quyền lợi của trẻ em.

#### **7. Các cơ sở y tế đủ điều kiện phối hợp thực hiện khám**

- Thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc đúng phạm vi chuyên môn, đúng quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; bảo đảm nhân lực, trang thiết bị, vật tư, an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và chất lượng chuyên môn.

- Phối hợp Trạm Y tế xã trả kết quả, tư vấn sau khám, hướng dẫn chuyển tuyến đối với trường hợp cần khám chuyên sâu; bàn giao dữ liệu, kết quả khám để cập nhật, quản lý sức khỏe theo quy định.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả khám, nội dung tư vấn chuyên môn và việc bảo mật thông tin sức khỏe cá nhân của người dân.

## 8. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

- Trực tiếp rà soát, lập danh sách người yếu thế tại thôn; nắm rõ từng trường hợp già yếu, neo đơn, khuyết tật nặng, bệnh nền, khó khăn trong đi lại để đề xuất phương án hỗ trợ.

- Thông báo lịch khám trên loa thôn, nhóm Zalo thôn, thông qua các chi hội, đoàn thể và thông báo trực tiếp đến các hộ có đối tượng yếu thế; nhắc người dân mang theo giấy tờ tùy thân, thẻ BHYT, sổ khám bệnh/kết quả khám cũ nếu có.

- Phối hợp bố trí địa điểm, bàn ghế, điện, nước, an ninh trật tự, lực lượng hỗ trợ khi tổ chức điểm khám lưu động tại thôn/cụm thôn; vận động gia đình đưa người yếu thế đi khám, hỗ trợ các trường hợp không có người đưa đón.

- Sau mỗi đợt khám, phối hợp Trạm Y tế xã rà soát số người chưa khám, xác định nguyên nhân và tiếp tục vận động, hỗ trợ tham gia ở đợt tiếp theo.

## 9. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Tuyên truyền Kế hoạch số 180/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã Nam Thanh Miện về việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người yếu thế trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền ý nghĩa chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân; phát hiện sớm bệnh tật, yếu tố nguy cơ, bệnh không lây nhiễm, bệnh thường gặp ở người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo, trẻ em và các đối tượng yếu thế.

- Tuyên truyền quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân, sổ sức khỏe điện tử; kết nối, đồng bộ dữ liệu phục vụ quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn xã theo định hướng chuyển đổi số ngành y tế.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người yếu thế trên địa bàn xã Nam Thanh Miện năm 2026. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để được hướng dẫn, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Y tế thành phố;
- Phòng Nghiệp vụ Y Sở YT;
- Trung tâm Y tế Thanh Miện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức thành viên;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS;
- Trung tâm DVSNC xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Nguyễn**

## PHỤ LỤC

*Gợi ý phân nhóm, bố trí lịch khám và nhiệm vụ hỗ trợ tại xã Nam Thanh Miện*

### 1. Phân nhóm đối tượng để tổ chức khám

Nhóm	Đặc điểm	Phương án tổ chức	Đơn vị phối hợp
Nhóm A	Đối tượng có thể tự đi lại hoặc có người nhà đưa đón	Mời đến điểm khám cố định theo lịch, bố trí khung giờ phù hợp để tránh chờ lâu	Trạm Y tế, thôn, gia đình
Nhóm B	Người cao tuổi, người khuyết tật, hộ khó khăn cần hỗ trợ đi lại, hướng dẫn	Thôn lập danh sách cần hỗ trợ; đoàn thể, tình nguyện viên hỗ trợ đưa đón, dìu dắt, ghi phiếu	Trưởng thôn, MTTQ, đoàn thể
Nhóm C	Người già yếu, nằm một chỗ, khuyết tật nặng, neo đơn, không thể đến điểm khám	Lập danh sách riêng; Trạm Y tế tham mưu phương án khám lưu động/tại nhà khi đủ điều kiện chuyên môn	Trạm Y tế, thôn

### 2. Gợi ý bố trí lịch khám theo địa bàn

Đợt	Địa bàn/nhóm thôn	Đối tượng ưu tiên	Địa điểm dự kiến	Ghi chú
Đợt 1	Các thôn gần điểm khám, đối tượng đi lại được	Người cao tuổi, người khuyết tật, BTXH, hộ nghèo, cận nghèo	Trạm Y tế xã/điểm khám cố định	Tổ chức trước để rút kinh nghiệm
Đợt 2	Các thôn xa điểm khám, số lượng yếu thế nhiều	Người già yếu, neo đơn, bệnh nền, khó khăn đi lại	Điểm khám cố định hoặc điểm lưu động tại cụm thôn	Bố trí lực lượng đưa đón, hướng dẫn
Đợt 3	Các trường hợp chưa khám, phát sinh, bỏ sót	Đối tượng chưa tham gia, đối tượng cần khám lại	Theo thông báo của Trạm Y tế	Hoàn thiện chỉ tiêu, cập nhật hồ sơ
Đợt bổ sung	Trường hợp đặc biệt không thể đến điểm khám	Già yếu, nằm một chỗ, khuyết tật nặng	Tại nhà/cộng đồng nếu đủ điều kiện	Không làm vượt khả năng chuyên môn

### 3. Giấy tờ, thông tin người dân cần mang theo khi đi khám

- Căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân; thẻ BHYT nếu có.

- Sổ khám bệnh, đơn thuốc, kết quả xét nghiệm, kết quả khám cũ nếu có.
- Số điện thoại của bản thân hoặc người thân để liên hệ khi cần tư vấn, trả kết quả, nhắc tái khám.
- Người đang điều trị bệnh mạn tính cần mang theo thuốc đang sử dụng để cán bộ y tế tư vấn đầy đủ hơn.